

Số: 4865/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 23 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp về việc báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;

Căn cứ Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng tại Công văn số 8663/SXD-QLN ngày 20 tháng 9 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp về việc báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

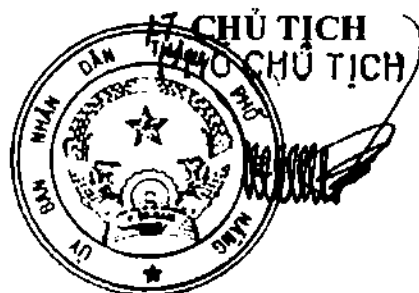
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Công Thương; Cục trưởng: Cục Thuế thành phố, Cục Thống kê thành phố; Trưởng ban Ban Quản lý: các Khu công nghiệp và Chế xuất, Khu công nghệ cao; Chủ tịch UBND các: quận, huyện, phường, xã; Giám đốc Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng, Chủ đầu tư các dự án bất động sản và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT và các PCT UBND TP;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, QLĐT.

90+20

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Ngọc Tuấn

QUY CHẾ PHỐI HỢP

**Về việc báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở
và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4865/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2018
của UBND thành phố Đà Nẵng)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc phối hợp báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trong xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Các dự án bất động sản theo quy định tại Quy chế này là các dự án bất động sản phải báo cáo theo quy định tại Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản. Cụ thể:

- a) Dự án phát triển nhà ở;
- b) Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị mới;
- c) Dự án tòa nhà chung cư hỗn hợp;
- d) Dự án hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cụm công nghiệp;
- đ) Dự án trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê;
- e) Dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, khách sạn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối, tổng hợp báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở, các dự án bất động sản, thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố.

2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Công Thương; Cục Thuế thành phố, Cục Thống kê; Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất; Ban Quản lý Khu công nghệ cao; UBND các quận, huyện; Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng; UBND các phường, xã là cơ quan phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản, dự án hạ tầng kỹ thuật Cụm Công nghiệp cho Sở Xây dựng.

3. Chủ đầu tư các dự án bất động sản là đơn vị báo cáo tình hình triển khai xây dựng và kinh doanh của dự án bất động sản do mình làm chủ đầu tư.

4. Các cơ quan, cá nhân, tổ chức có liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản (Các đơn vị tư vấn xây dựng; sàn giao dịch bất động sản; tổ

chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản) có trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản thuộc phạm vi quản lý, hoạt động của mình cho Sở Xây dựng.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Lãnh đạo cơ quan hoặc người đại diện theo pháp luật của đơn vị có trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản (sau đây gọi tắt là người đại diện theo pháp luật) và chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, thông tin, dữ liệu do cơ quan mình cung cấp.

2. Người đại diện theo pháp luật có trách nhiệm cử người báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu cho Sở Xây dựng (sau đây gọi tắt là người báo cáo). Cụ thể:

a) Họ tên, chức vụ, địa chỉ trụ sở, số điện thoại, hộp thư điện tử (email) của người báo cáo định kỳ phải được đăng ký với Sở Xây dựng bằng văn bản;

b) Trong trường hợp báo cáo đột xuất mà người báo cáo không phải là người báo cáo định kỳ thì họ tên, chức vụ, địa chỉ trụ sở, số điện thoại, hộp thư điện tử (email) của người báo cáo đột xuất phải được ghi rõ trong văn bản báo cáo của cơ quan, đơn vị đó;

c) Người báo cáo phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, tính thống nhất của nội dung báo cáo; cung cấp thông tin, dữ liệu và văn bản gửi đến hộp thư điện tử theo yêu cầu của Sở Xây dựng tại Khoản 3 Điều này.

3. Việc báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản phải được lập thành văn bản và gửi đến hộp thư điện tử theo yêu cầu của Sở Xây dựng để tổng hợp. Trường hợp điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo, thông tin, dữ liệu phải thông báo và gửi thư điện tử cho Sở Xây dựng trong vòng 24 giờ (kể từ khi có thay đổi, điều chỉnh) trước khi gửi văn bản điều chỉnh chính thức.

4. Người báo cáo của các cơ quan, tổ chức quy định tại Khoản 2, 3, 4 Điều 2 Quyết định này phải là người am hiểu về chuyên môn. Cơ quan, tổ chức cung cấp thông tin, dữ liệu có trách nhiệm tạo điều kiện để người báo cáo tổng hợp, thu thập thông tin, dữ liệu liên quan đến các dự án bất động sản để thực hiện trách nhiệm của mình.

5. Sở Xây dựng tiếp nhận các thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp theo Quy chế này để tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

6. Trường hợp cần thu thập, cập nhật bổ sung các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của thành phố không thuộc phạm vi Quy chế này, Sở Xây dựng phải báo cáo UBND thành phố xem xét chấp thuận trước khi tổ chức thực hiện.

7. Trường hợp không có thông tin, dữ liệu theo yêu cầu của Bộ Xây dựng, UBND thành phố và Sở Xây dựng thì người báo cáo phải thông báo ngay (trong vòng 24h) cho Sở Xây dựng biết nêu rõ việc không có thông tin, dữ liệu và chỉ dẫn liên hệ với cơ quan, đơn vị có thông tin, dữ liệu (nếu có).

Chương II

VIỆC PHỐI HỢP BÁO CÁO, CUNG CẤP THÔNG TIN, DỮ LIỆU

Điều 4. Nội dung và thời hạn báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Nội dung và chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu

a) Sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản: Định kỳ hằng tháng cung cấp thông tin về tình hình giao dịch bất động sản gồm lượng giao dịch, giá giao dịch theo biểu mẫu số 1, 2, 3 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

b) Chủ đầu tư các dự án bất động sản

- Định kỳ hằng tháng cung cấp thông tin về dự án và tình hình giao dịch bất động sản theo biểu mẫu số 4a, 4b và 5 tại Phụ lục đính kèm; tình hình giao dịch bất động sản đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp theo Biểu mẫu số 4c và 7c tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

- Định kỳ hằng quý cung cấp thông tin về số lượng, tình hình triển khai các dự án, số lượng từng loại sản phẩm bất động sản của dự án theo biểu mẫu số 7a, 7b, 7d, 8a, 8b và 8d tại Phụ lục đính kèm và tình hình triển khai các dự án hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp theo Biểu mẫu số 8c tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

c) Sở Tư pháp: Định kỳ hằng tháng cung cấp thông tin số lượng giao dịch bất động sản theo biểu mẫu số 6 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

d) Sở Kế hoạch Đầu tư: Định kỳ 06 tháng cung cấp thông tin về số lượng doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản theo biểu mẫu số 13 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

đ) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Định kỳ hằng quý cung cấp thông tin về số lượng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà theo biểu mẫu số 9 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

- Định kỳ 06 tháng cung cấp thông tin về diện tích đất để đầu tư xây dựng nhà ở theo Biểu mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

e) Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu công nghiệp và Chế xuất: Đơn đốc các Chủ đầu tư định kỳ hằng tháng cung cấp thông tin dự án và tình hình giao dịch bất động sản đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp theo Biểu mẫu số 4c và 7c tại Phụ lục đính kèm và định kỳ hằng quý cung cấp thông tin về tình hình triển khai các dự án hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp theo Biểu mẫu số 8c tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

g) Cục Thuế thành phố: Định kỳ 06 tháng cung cấp các thông tin, dữ liệu về các khoản thu ngân sách từ đất đai và hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản theo Biểu mẫu số 12 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

h) Cục Thống kê thành phố: Cung cấp thông tin về kết quả điều tra hoạt động xây dựng bao gồm chỉ tiêu giá trị sản xuất hoạt động xây dựng trên địa bàn tính theo giá hiện hành và giá so sánh 2010. Kỳ hạn báo cáo: sơ bộ năm (31/3 năm sau); chính thức năm (31/10 năm sau).

i) UBND các quận, huyện:

- Định kỳ 06 tháng cung cấp thông tin về công tác quản lý nhà chung cư theo Biểu mẫu số 10 tại Phụ lục đính kèm.

- Định kỳ hằng năm cung cấp thông tin về số lượng, diện tích nhà ở đô thị, nông thôn; nhà ở phân theo mức độ kiên cố xây dựng theo Biểu mẫu số 14, 15 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

- Định kỳ hằng tháng cung cấp thông tin số lượng giao dịch bất động sản theo biểu mẫu số 6 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

k) Trung tâm Khai thác và Quản lý nhà Đà Nẵng

- Định kỳ 06 tháng cung cấp thông tin về công tác quản lý nhà chung cư thuộc sở hữu Nhà nước theo Biểu mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP.

- Cung cấp thông tin về số lượng, diện tích nhà ở thuộc sở hữu của Nhà nước.

2. Thời hạn báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu: Các cơ quan phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hằng tháng, hằng quý, hằng năm như sau:

a) Văn bản cung cấp thông tin, dữ liệu về các dự án bất động sản lần đầu gửi về Sở Xây dựng trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành. Dữ liệu cung cấp từ ngày 01/01/2016 đến thời điểm báo cáo.

b) Văn bản phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hằng tháng gửi về Sở Xây dựng trước ngày 05 của tháng sau tháng báo cáo;

c) Văn bản phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hằng quý gửi về Sở Xây dựng trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý sau quý báo cáo;

d) Văn bản phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ 6 tháng gửi về Sở Xây dựng trước ngày 15 tháng đầu tiên của kỳ sau kỳ báo cáo;

e) Văn bản phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hằng năm gửi về Sở Xây dựng trước ngày 20 tháng 01 của năm sau năm báo cáo.

3. Các cơ quan, cá nhân, tổ chức có liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản quy định tại Điều 2 Quy chế này có trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu theo yêu cầu đột xuất của Bộ Xây dựng, UBND thành phố và Sở Xây dựng, gửi về Sở Xây dựng bằng văn bản hoặc bằng thư điện tử để tổng hợp, cụ thể:

- Địa chỉ: Tầng 12-13 Tòa nhà Trung tâm hành chính thành phố, số 24 Trần Phú, thành phố Đà Nẵng.

- Email: sxd@danang.gov.vn.

Trường hợp không ghi thời hạn báo cáo thì phải gửi báo cáo trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Nội dung báo cáo, phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu tại Khoản này thực hiện theo yêu cầu của Bộ Xây dựng, UBND thành phố và Sở Xây dựng.

Trường hợp văn bản yêu cầu không nêu nội dung cần báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu thì báo cáo theo nội dung văn bản báo cáo, phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ quy định tại Khoản 1 Điều này và lấy thông tin, dữ liệu cập nhật tại thời điểm lập báo cáo.

4. Trường hợp không có thông tin, dữ liệu theo yêu cầu báo cáo của Bộ Xây dựng, UBND thành phố và Sở Xây dựng thì người báo cáo phải thông báo ngay (trong vòng 24 giờ) cho Sở Xây dựng biết bằng thư điện tử, đồng thời, nêu rõ không có thông tin, dữ liệu và chỉ dẫn liên hệ với cơ quan, đơn vị có thông tin, dữ liệu (nếu có).

Điều 5. Việc phối hợp kiểm tra thông tin, dữ liệu

1. Sau khi nhận được báo cáo của các chủ đầu tư dự án bất động sản, sàn giao dịch bất động sản và của các cơ quan liên quan theo Quy chế này, Sở Xây dựng tổng hợp đưa vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của thành phố.

2. Trường hợp thông tin, dữ liệu do các cơ quan, đơn vị, sở, ngành, UBND các quận, huyện; UBND các phường, xã; chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản, đơn vị kinh doanh dịch vụ bất động sản báo cáo, cung cấp không thống nhất, mâu thuẫn, cần kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị, Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quy chế này làm việc với chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản, các cơ quan, tổ chức liên quan làm rõ, thống nhất về thông tin, dữ liệu để tổng hợp đưa vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của thành phố.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thu thập các thông tin liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản của thành phố; báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo quy định pháp luật; định kỳ công bố thông tin, dữ liệu cơ bản về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định.

2. Đôn đốc chủ đầu tư các dự án bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, đơn vị kinh doanh dịch vụ bất động sản, các sở, ngành, UBND các quận, huyện, UBND các phường, xã nghiêm túc thực hiện việc báo cáo, phối hợp cung cấp, kiểm tra thông tin, dữ liệu theo Quy chế này.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý vi phạm của chủ đầu tư các dự án bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, đơn vị kinh doanh dịch vụ bất động sản không báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn, nội dung báo cáo không đầy đủ, chính xác theo quy định.

4. Lập kế hoạch, dự toán kinh phí để thu thập, tổng hợp, tính toán các chỉ tiêu thống kê; dự toán kinh phí bổ sung thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND thành phố phê duyệt.

5. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xử lý vi phạm của chủ đầu tư dự án bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, đơn vị kinh doanh dịch vụ bất động sản đối với việc không báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn, nội dung báo cáo không chính xác, đầy đủ theo quy định.

6. Báo cáo, đánh giá và trình UBND thành phố xem xét khen thưởng, xử lý, kỷ luật đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện Quy chế này.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân, tổ chức có liên quan quy định tại Điều 3 Quy chế này

1. Các cơ quan, cá nhân, tổ chức có liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quy chế này đầy đủ, chính xác, đúng mẫu, đúng thời gian quy định và thông báo kịp thời cho Sở Xây dựng về những sai sót của thông tin, dữ liệu đã cung cấp.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm:

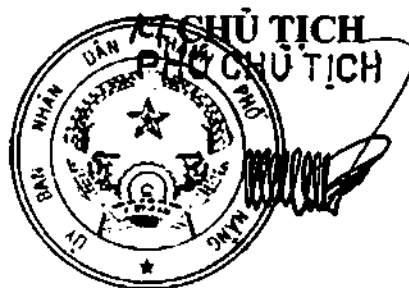
- Thẩm định dự toán kinh phí để thu thập, tổng hợp, tính toán các chỉ tiêu thống kê; dự toán kinh phí bổ sung thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn thành phố (do Sở Xây dựng lập theo Khoản 1 Điều 6 Quy chế này), trình UBND thành phố phê duyệt bố trí kinh phí.

- Cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản theo yêu cầu báo cáo của Bộ Xây dựng, UBND thành phố và đề nghị của Sở Xây dựng liên quan đến lĩnh vực được phân công quản lý.

3. Ban Quản lý Khu công nghệ cao, UBND các phường, xã và các đơn vị có liên quan: có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản theo yêu cầu báo cáo của Bộ Xây dựng, UBND thành phố và đề nghị của Sở Xây dựng theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp trình UBND thành phố xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Ngọc Tuấn